

Số: 425/TB-BVT

Quảng Ninh, ngày 22 tháng 02 năm 2024

## THÔNG BÁO

**V/v yêu cầu báo giá hàng hoá cấp bách phục vụ công tác khám, chữa bệnh của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ninh**

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp trang thiết bị y tế.

Căn cứ Nghị định số 98/2021/NĐ-CP ngày 08/11/2021 của Chính phủ về quản lý trang thiết bị y tế; Nghị định số 07/2023/NĐ-CP ngày 03/03/2023 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 98/2021/NĐ-CP ngày 08 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ về quản lý trang thiết bị y tế;

Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ninh đang có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu với nội dung cụ thể như sau:

### I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá:

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ninh (Địa chỉ: Phố Tuệ Tĩnh, phường Bạch Đằng, TP.Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh).

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá: Ds. Nguyễn Hà Hoà – Khoa Dược - Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ninh.

Số điện thoại liên hệ: 0387.868.115

### 3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Ds. Nguyễn Hà Hoà – Khoa Dược - Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ninh (Địa chỉ: Phố Tuệ Tĩnh, phường Bạch Đằng, TP.Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh).

- Nhận qua email: hahoanguyen251@gmail.com

- Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 7h30p ngày 22 tháng 02 năm 2024 đến trước 16h30p ngày 02 tháng 03 năm 2024.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

4. Thời hạn của hiệu lực báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày hết hạn nộp báo giá.

### II. Nội dung yêu cầu báo giá:



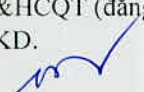
1. Danh mục thiết bị y tế/ linh kiện, phụ kiện, vật tư thay thế sử dụng cho trang thiết bị y tế (gọi chung là thiết bị) (Chi tiết tại Phụ lục 1 đính kèm).
2. Bảng cung cấp thông tin hàng hóa và chào giá (Chi tiết tại Phụ lục 2 đính kèm).
3. Địa điểm cung cấp, lắp đặt; các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, lắp đặt, bảo quản thiết bị y tế: Kho Hóa chất – Khoa Dược – Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ninh.
4. Thời gian giao hàng dự kiến: Theo yêu cầu của Bệnh viện.
5. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: Không.
6. Các thông tin khác (nếu có): Không.

Do nhu cầu cấp thiết về hóa chất phục vụ công tác khám bệnh, chữa bệnh của Bệnh viện, kính đề nghị các hãng sản xuất, nhà cung cấp trang thiết bị y tế nhanh chóng cung cấp thông tin để bên Bệnh viện tiến hành các thủ tục tiếp theo.

Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ninh trân trọng thông báo./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Phòng TT&HCQT (đăng tải lên CTTĐT);
- Lưu: VT, KD.



**Nguyễn Bá Việt**



**PHỤ LỤC I**

(Kèm theo Thông báo số 425/TB-BVT ngày 22 tháng 02 năm 2024 của Bệnh viện Đa khoa Tỉnh Quảng Ninh)

| STT | Danh mục                           | Tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật<br>(Tham khảo) | Đơn vị tính | Số lượng |
|-----|------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------|-------------|----------|
| 1   | Dung dịch làm liệt - bảo vệ cơ tim | - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485.                                                        | Lít         | 08       |



PHỤ LỤC 2  
BẢNG CUNG CẤP THÔNG TIN VÀ CHÀO GIÁ

(Kèm theo Thông báo số 425/TB-BVT ngày 22/02/2024 của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ninh)

Thông tin của đơn vị báo giá  
(Tên, địa chỉ, số điện thoại, email)

Kính gửi: Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ninh

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ninh, chúng tôi ... [ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các trang thiết bị y tế như sau:

1. Báo giá cho các thiết bị y tế và dịch vụ liên quan:

| S<br>T<br>T | Tên<br>hàng<br>hoá | Tên<br>Thương<br>mại, ký<br>mã hiệu | Số đăng ký lưu<br>hành hoặc số<br>giấy phép nhập<br>khẩu | Quy cách<br>đóng gói | Hãng/<br>nước chủ<br>sở hữu | Hãng sản<br>xuất | Nước sản<br>xuất | Năm<br>sản<br>xuất | Mã HS | Đơn vị<br>tính | Số lượng | Đơn giá<br>(VNĐ) | Chi phí cho<br>các dịch vụ<br>liên quan<br>(VNĐ) | Thuế,<br>phí, lệ phí<br>(nếu có)<br>(VNĐ) | Thành tiền<br>(VNĐ) |
|-------------|--------------------|-------------------------------------|----------------------------------------------------------|----------------------|-----------------------------|------------------|------------------|--------------------|-------|----------------|----------|------------------|--------------------------------------------------|-------------------------------------------|---------------------|
| 1           | 2                  | 3                                   | 4                                                        | 5                    | 6                           | 7                | 8                | 9                  | 10    | 11             | 12       | 13               | 14                                               | 15                                        | 16                  |
| 1           |                    |                                     |                                                          |                      |                             |                  |                  |                    |       |                |          |                  |                                                  |                                           |                     |
|             |                    |                                     |                                                          |                      |                             |                  |                  |                    |       |                |          |                  |                                                  |                                           |                     |
|             |                    |                                     |                                                          |                      |                             |                  |                  |                    |       |                |          |                  |                                                  |                                           |                     |
|             |                    |                                     |                                                          |                      |                             |                  |                  |                    |       |                |          |                  |                                                  |                                           |                     |

**Ghi chú:**  
Đơn vị phải cung cấp đầy đủ thông tin vào các cột chưa điền thông tin.

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: .... ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ... [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày].

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.
- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

..., Ngày... tháng ... năm ...

**Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp**  
(ký tên, đóng dấu (nếu có))

